

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ P
TỈNH GIA LAI

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 90/2023/HSST
Ngày: 09/6/2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ P, TỈNH GIA LAI

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà **Đoàn Thị Thanh Hà**.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông **Quách Đình Hoàng** và bà **Tô Thị Lành**.

Thư ký phiên tòa: Bà **Đặng Thị Lệ Quyên** - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố P, tỉnh Gia Lai.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố P, tỉnh Gia Lai tham gia phiên tòa: Ông **Trịnh Nguyễn Thanh An** - Kiểm sát viên.

Trong ngày 09 tháng 6 năm 2023 tại Tòa án nhân dân thành phố P, tỉnh Gia Lai xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 71/2023/TLST-HS ngày 28 tháng 4 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 104/2023/QĐXXST-HS ngày 25 tháng 5 năm 2023, đối với bị cáo:

1. Trần Minh V (tên gọi khác: V khi); sinh năm 1992 tại Gia Lai.

Nơi thường trú: 63 Nay Der, tổ 1, phường Đ, thành phố P, tỉnh Gia Lai.

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 10/12; Nghề nghiệp: Lái xe;

Cha: Trần Minh T, sinh năm 1963; Mẹ: Lê Thị Thanh T, sinh năm 1963; Gia đình bị cáo có 03 anh, chị ruột; Vợ: Lê Thị Thanh T; sinh năm 1993; Bị cáo có 03 người con, lớn nhất sinh năm 2011, nhỏ nhất sinh năm 2018.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp Cấm đi khỏi nơi cư trú từ 28/9/2022 cho đến nay. Có mặt tại phiên tòa.

*** Bị hại:**

- Anh Trần B, sinh năm 1982.

Địa chỉ: Tổ 4, phường C, thành phố P, tỉnh Gia Lai. Có đơn vắng mặt.

*** Người làm chứng:**

- Anh Bùi H; sinh năm: 1990. Địa chỉ: 251 Đường T, tổ 8, phường Y, thành phố P, tỉnh Gia Lai. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 22 giờ ngày 27/5/2022, Trần Minh V và anh Bùi H (sinh năm 1990, trú tại Tổ 8, phường Y, thành phố P) đến quán Beer Club Paradise tại Tổ 7, phường H, thành phố P, tỉnh Gia Lai uống bia cùng một số người bạn. Trong lúc chơi tại quán, V lên sân khấu nhảy thì phía dưới có một số thanh niên xảy ra xô xát, đánh nhau nhưng được can ngăn. Thấy vậy, V đi xuống bàn ngồi uống bia, nói chuyện với anh H. Trên sân khấu lúc này, anh Trần B (sinh năm 1982, trú tại Tổ 4, phường C, thành phố P) và nhiều người đang vây tay nhảy theo nhạc, dưới ánh đèn mờ. Một lúc sau, V đi lên sân khấu để nhảy thì gặp anh B tại bậc tam cấp lên xuống của sân khấu. Anh B đi xuống dùng vai hất mạnh vào người V, làm V loạng choạng lùi về phía sau, chống tay lên bàn. Do bức tức, V liền dùng tay nắm trúng 01 cái vào mặt của anh B thì anh B đưa tay trái lên che mặt; V tiếp tục lấy 01 ly thủy tinh (loại có quai, dùng để uống bia) trên bàn ở gần đó, cầm tay phải, đứng đối diện anh B đánh 01 cái theo chiều ngang từ phải qua trái trúng vào bàn tay trái và gò má trái của anh B, gây thương tích. Ngay sau đó, V và anh B được mọi người can ngăn, kéo ra phía trước quán. V và anh B nhận ra là người quen nên V xin lỗi, mời anh B quay vào quán tiếp tục uống bia thì Công an phường H đến đưa V và anh B về trụ sở làm việc. Ngày 28/5/2022, anh B đến Bệnh viện đa khoa tỉnh Gia Lai điều trị vết thương và ra viện trong ngày.

Tại bản Kết luận giám định pháp y về thương tích số 230/22/TgT ngày 28/7/2022 của Trung tâm pháp y tỉnh Gia Lai, kết luận anh Trần B bị thương tích:

“1. Dấu hiệu chính qua giám định:

- Một sẹo vết thương phần mềm hình vòng cung mắt mu kẻ xương bàn 4-5 bàn tay trái kích thước (2,5x0,2)cm, sẹo liền, mờ, bờ mép không đều, màu hồng nhạt.

- Một sẹo vết thương phần mềm mắt mu khớp đốt bàn ngón V bàn tay trái kích thước (0,5x0,2)cm, sẹo liền, mờ, bờ mép không đồng đều, màu hồng nhạt.

- Một sẹo vết thương phần mềm mắt mu khớp liên đốt 1-2 ngón V bàn tay trái kích thước (0,9x0,1)cm, sẹo liền, mờ, bờ mép không đều, màu hồng nhạt.

- Chấn thương hàm mặt gây gãy cung xương gò má trái tại 3 vị trí.

2. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên tại thời điểm giám định là 12%. Áp dụng phương pháp cộng theo Thông tư 22/2019/TT-BYT.

3. Kết luận khác:

- Cơ chế hình thành vết thương: Do sự tác động trực tiếp của ngoại lực.

- Xác định vật gây thương tích: Phù hợp với sự tác động trực tiếp của vật tày”.

Vật chứng vụ án: Ngày 28/5/2022, Cơ quan điều tra tiến hành khám nghiệm hiện trường nhưng quán đã dọn dẹp nên không phát hiện, thu giữ được chiếc ly thủy tinh mà Trần Minh V đã sử dụng để gây thương tích cho anh Trần B.

Về dân sự: Bị cáo Trần Minh V đã bồi thường cho bị hại Trần B số tiền 10.000.000 đồng. Hiện bị hại không có yêu cầu gì thêm về bồi thường dân sự.

Tại bản cáo trạng số 92/CT-VKS ngày 27/4/2023 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố P, tỉnh Gia Lai đã truy tố bị cáo Trần Minh V về tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự 2015.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố P, tỉnh Gia Lai giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử:

- Tuyên bố bị cáo Trần Minh V phạm tội: “Cố ý gây thương tích”, đề nghị áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1 Điều 51 và khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 50; Điều 54; Điều 65 Bộ luật Hình sự 2015, đã được sửa đổi bổ sung năm 2017; xử phạt bị cáo mức án tù từ 01 năm đến 01 năm 03 tháng tù, cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 02 năm đến 02 năm 06 tháng, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm. Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân phường Đ, thành phố P, tỉnh Gia Lai giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Về dân sự: tại đơn vắng mặt tại phiên tòa, bị hại Trần B không có yêu cầu bồi thường gì thêm nên đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

Về vật chứng của vụ án: đối với chiếc ly thủy tinh mà bị cáo V dùng để gây thương tích cho bị hại, do quán đã dọn dẹp nên không phát hiện, thu giữ được nên đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét xử lý.

Về án phí: bị cáo Trần Minh V bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận có hành vi “Cố ý gây thương tích” như cáo trạng đã nêu, nhận thấy hành vi đó của mình là vi phạm pháp luật, bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt đối với mình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an thành phố P, tỉnh Gia Lai; Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân thành phố P, tỉnh Gia Lai trong quá trình điều tra, truy tố đã được thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai của bị cáo, bị hại, người làm chứng trong quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có tại hồ sơ vụ án. Như vậy, có đủ cơ sở kết luận bị cáo phạm tội như sau: Khoảng 22 giờ ngày 27/5/2022, Trần Minh V cùng với anh Bùi H đến quán Beer Club Paradise, trong lúc chơi tại quán, V lên sân khấu nhảy thì phía dưới có một số thanh niên xảy ra xô xát, đánh nhau nhưng được can ngăn. Thấy vậy, V đi xuống bàn ngồi uống bia, nói chuyện với anh H. Trên sân khấu lúc này, anh Trần B và nhiều người đang vẫy tay nhảy theo nhạc, dưới ánh đèn mờ. Một lúc sau, V đi lên sân khấu để nhảy thì gặp anh B tại bậc tam cấp lên xuống của sân khấu. Anh B đi xuống dùng vai hất mạnh vào người V, làm V loạng choạng lùi về phía sau, chống tay lên bàn. Do bức tức, V liền dùng tay nắm trúng 01 cái vào mặt của anh B thì anh B đưa tay trái lên che mặt; V tiếp tục lấy 01 ly thủy tinh (loại có quai, dùng để uống bia) trên bàn ở gần

đó, cầm tay phải, đứng đối diện anh B đánh 01 cái theo chiều ngang từ phải qua trái trúng vào bàn tay trái và gò má trái của anh B. Hậu quả, anh Trần B bị thương tích 12%.

[3] Xét hành vi phạm tội của bị cáo Trần Minh V thấy rằng:

Chỉ vì bức tức việc anh B đã dùng vai hất mạnh vào người bị cáo tại bậc tam cấp lên xuống của sân khấu mà bị cáo đã lựa chọn cách xử sự bạo lực, trong khi bị cáo hoàn toàn có thể lựa chọn cách xử sự khác nhân văn hơn và phù hợp với quy định pháp luật. Hành vi của bị cáo đã gây hậu quả nghiêm trọng cho bị hại, gây thương tích cho bị hại B 12%. Bị cáo có đủ năng lực để nhận thức được rằng hành vi dùng ly thủy tinh (loại có quai, dùng để uống bia) là hung khí nguy hiểm (theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 134 của Bộ luật Hình sự 2015) để gây thương tích cho người khác là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến sức khỏe của bị hại, xâm phạm trật tự trị an xã hội, đã phạm vào tội “Cố ý gây thương tích” được quy định tại Điều 134 Bộ luật Hình sự 2015. Do vậy, hành vi của bị cáo Trần Minh V đã phạm vào tội: “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 của Bộ luật Hình sự 2015: “*Gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác mà tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 11% đến 30% nhưng thuộc một trong các trường hợp quy định tại các điểm từ điểm a đến điểm k khoản 1 Điều này*”, đúng như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố P đã truy tố.

Do đó, cần thiết phải xử phạt các bị cáo mức án thật nghiêm khắc, tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của từng bị cáo nhằm răn đe, giáo dục riêng đối với bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ: Hội đồng xét xử sẽ xem xét cho các bị cáo tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; đã tích cực bồi thường cho bị hại và bị hại có đơn xin bãi nại, xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo; mặt khác bị hại cũng có phần lỗi.

Xét thấy bị cáo có 02 tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 1 Điều 54 Bộ luật hình sự, có nhân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng nên có thể áp dụng cho bị cáo mức hình phạt dưới mức thấp nhất của khung hình phạt được áp dụng và không cần thiết áp dụng hình phạt tù giam, mà áp dụng hình phạt tù, cho hưởng án treo thấy cũng đủ tác dụng cải tạo, giáo dục đối với bị cáo.

[5] Về tình tiết tăng nặng: không có.

[6] Về dân sự: bị cáo đã bồi thường xong cho bị hại, bị hại không có yêu cầu bồi thường gì thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[7] Về vật chứng vụ án: đối với chiếc ly thủy tinh mà bị cáo V dùng để gây thương tích cho bị hại, do nhân viên quán đã dọn dẹp nên không phát hiện, thu giữ được nên Hội đồng xét xử không xem xét xử lý.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Về tội danh và hình phạt

- Căn cứ điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1 Điều 51 và khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 50; Điều 54; Điều 65 Bộ luật Hình sự 2015, đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017; tuyên bố bị cáo Trần Minh V phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

Xử phạt bị cáo Trần Minh V 01 năm 03 tháng tù, cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 02 năm 06 tháng, tính từ ngày tuyên án (09/6/2023).

Giao bị cáo Trần Minh V cho Ủy ban nhân dân phường Đ, thành phố P, tỉnh Gia Lai, giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong thời gian thử thách, nếu bị cáo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp với hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 Bộ luật hình sự.

Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 92 Luật thi hành án hình sự.

Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; khoản 1 Điều 6, điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, buộc bị cáo Trần Minh V phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Căn cứ các Điều 331, 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Gia Lai xét xử phúc thẩm.

Riêng bị hại vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai.

Về quyền yêu cầu thi hành án, nghĩa vụ thi hành án, thời hiệu yêu cầu thi hành án: Căn cứ Điều 26 của Luật Thi hành án dân sự Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 6, Điều 7, Điều 7a, Điều 7b và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Gia Lai;
- VKSND Tp. P;
- Chi cục THADS Tp. P;
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

(Đã ký)

Đoàn Thị Thanh Hà

